

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ CÔNG NGHỆ TDT
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ CÔNG NGHỆ TDT

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: TDT TECHNOLOGY AND INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: TDT TECHNOLOGY AND INVESTMENT ., JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0109508754

3. Ngày thành lập: 25/01/2021

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 30, Ngõ 126 Phố Nam Dư, Phường Lĩnh Nam, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 02462939105

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại	2512
2.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu	2599
3.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại Chi tiết: Sản xuất gia công sửa chữa cơ khí	2592
4.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
5.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
6.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Mua bán vật liệu xây dựng; Mua bán gỗ ép các sản phẩm từ gỗ (Trừ các loại gỗ nhà nước cấm)	4663
7.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
8.	Phá dỡ	4311
9.	Chuẩn bị mặt bằng Chi tiết: Khoan thăm dò, khoan lỗ kiểm tra, lấy mẫu thử để kiểm tra về địa chất, địa vật lý hoặc các mục đích tương tự; Hệ thống cấp thoát nước tại mặt bằng xây dựng; Hệ thống cấp thoát nước nông nghiệp và lâm nghiệp	4312
10.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
11.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
12.	Hoạt động tư vấn quản lý (không bao gồm tư vấn pháp luật và tư vấn tài chính)	7020

13.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
14.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Dịch vụ quản lý bất động sản; môi giới bất động sản; dịch vụ tư vấn bất động sản; dịch vụ quảng cáo bất động sản	6820
15.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp Chi tiết: Lắp đặt pa lăng, cầu trục; Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp.	3320
16.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Thiết kế kiến trúc công trình; Thiết kế kiến trúc trong đồ án quy hoạch đô thị, quy hoạch nông thôn, thiết kế đô thị; Thiết kế kiến trúc cảnh quan; Thiết kế nội thất; Chỉ dẫn đặc điểm kỹ thuật kiến trúc công trình; Đánh giá kiến trúc công trình; Thẩm tra thiết kế kiến trúc (theo quy định của Luật Kiến trúc) - Lập thiết kế quy hoạch xây dựng; tư vấn quản lý dự án; khảo sát xây dựng; thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình; tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình, kiểm định xây dựng; quản lý chi phí đầu tư xây dựng (theo quy định của Luật Xây dựng).	7110
17.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản	6810
18.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất, mua bán vật liệu xây dựng Sản xuất vật tư ngành dệt may	3290
19.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: hoạt động trang trí nội thất	7410
20.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại	3822
21.	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác Chi tiết: Xử lý ô nhiễm môi trường	3900
22.	Bán buôn đồ uống Chi tiết: Mua bán nước uống tinh khiết, nước khoáng Mua bán đồ uống, rượu, bia, nước giải khát	4633
23.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật Chi tiết: Kiểm tra và đo lường các chỉ số môi trường (ô nhiễm không khí và nước...)	7120
24.	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng Chi tiết: sản xuất nước uống tinh khiết, nước khoáng	1104
25.	Khai khoáng khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Khai thác, chế biến khoáng sản (dioxit, mangan) (Trừ khoáng sản nhà nước cấm); Khai thác nước ngầm (khoan giếng công nghiệp)	0899

26.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
27.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước Chi tiết: Thi công, lắp đặt các hệ thống lọc nước, cấp nước, thoát nước	3600
28.	Thoát nước và xử lý nước thải Chi tiết: Xử lý nước thải dân dụng, công nghiệp và nước thải y tế	3700(Chính)
29.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tư vấn về công nghệ môi trường, công nghệ xử lý nước thải	7490
30.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Mua bán hóa chất, các chế phẩm vi sinh dùng trong xử lý môi trường (trừ hóa chất Nhà nước cấm); Bán buôn hóa chất làm sạch; phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại và nguyên liệu để tái sinh; (trừ loại Nhà nước cấm)	4669
31.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy móc; bán buôn thiết bị và phụ tùng khai khoáng; bán buôn thiết bị sản xuất nước tinh lọc; thiết bị xử lý nước thải, khí thải, chất thải rắn; bán buôn thiết bị quan trắc, kiểm soát ô nhiễm môi trường; bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện	4659
32.	Xây dựng công trình điện	4221
33.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
34.	Xây dựng nhà để ở	4101
35.	Xây dựng nhà không để ở	4102
36.	Xây dựng công trình thủy	4291
37.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299

6. Vốn điều lệ: 20.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN PHƯƠNG THÚY	Số 2B, Phố An Dương, Phường Yên Phụ, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	700.000	7.000.000.000	35,000	0361850000 27	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	700.000	7.000.000.000	35,000		
2	NGUYỄN THỊ HIỀN	Thôn Phú Thọ, Xã Nghĩa Hải, Huyện Nghĩa Hưng, Tỉnh Nam Định, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	300.000	3.000.000.000	15,000	0361830111 37	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	300.000	3.000.000.000	15,000		

3	NGUYỄN VĂN LINH	Xóm Văn Phú, Xã Xuân Tân, Huyện Xuân Trường, Tỉnh Nam Định, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	1.000.000	10.000.000.000	50,000	036087001444
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	1.000.000	10.000.000.000	50,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN VĂN LINH

Giới tính: Nam

Chức danh: Tổng giám đốc

Sinh ngày: 28/09/1987

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 036087001444

Ngày cấp: 17/02/2016

Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm Văn Phú, Xã Xuân Tân, Huyện Xuân Trường, Tỉnh Nam Định, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Xóm Văn Phú, Xã Xuân Tân, Huyện Xuân Trường, Tỉnh Nam Định, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội